

Số: 45 /KH-UBND

Cầu Ngang, ngày 23 tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện và cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện Cầu Ngang, giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, giai đoạn 2021 – 2025.

Nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện và cán bộ, công chức cấp xã (sau đây gọi là cán bộ, công chức, viên chức) có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ đáp ứng yêu cầu phát triển, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức huyện Cầu Ngang, giai đoạn 2021 – 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng và năng lực đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân, sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện; nâng cao toàn diện chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới, đảm bảo định hướng phát triển nguồn nhân lực trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo từng giai đoạn.

b) Trang bị kiến thức, kỹ năng, phương pháp xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức và hoạt động nghề nghiệp của viên chức; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu và nghiệp vụ thông thạo cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao năng lực hoạch định, tham mưu, quản lý và khả năng làm việc, sẵn sàng tiếp cận với cách mạng công nghiệp 4.0 và đáp ứng yêu cầu vận hành Chính phủ điện tử.

2. Yêu cầu

a) trên cơ sở kết quả thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2020, tiếp tục rà soát thực trạng chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và xác định các giải pháp, biện pháp khả thi, phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng tại Kế hoạch này gắn với triển khai thực hiện các quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn của ngạch công chức; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; gắn với công tác sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển

nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh các hình thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng (từ xa, trực tuyến, ...) khi đảm bảo đủ các điều kiện.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nâng cao trách nhiệm trong rà soát, đánh giá, xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

II. NỘI DUNG VÀ MỤC TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Đào tạo trình độ cao đẳng, đại học và sau đại học

a) Đưa cán bộ, công chức, viên chức của huyện tham gia các khóa đào tạo chương trình cao đẳng, đại học chuẩn hóa trình độ, kiến thức chuyên môn theo vị trí việc làm đối với công chức, viên chức.

Đưa viên chức tham gia các khóa đào tạo trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non, trình độ đại học các ngành đào tạo giáo viên theo lộ trình; rà soát, tạo điều kiện cho công chức tham gia đào tạo chuẩn hóa chuyên môn theo vị trí việc làm.

Phấn đấu đến năm 2025: 100% công chức cấp huyện, cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng có trình độ chuyên môn phù hợp theo yêu cầu của vị trí việc làm; bảo đảm lộ trình chuẩn hóa trình độ chuyên môn theo vị trí việc làm đối với viên chức theo quy định.

Tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo theo chế độ cử tuyển gắn với bố trí, sử dụng có hiệu quả người được đào tạo theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp.

b) Đưa cán bộ, công chức cấp xã tham gia các khóa đào tạo trình độ đại học theo tiêu chuẩn chuyên môn của chức vụ, chức danh.

Quan tâm, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức cấp xã tham gia các khóa đào tạo trình độ đại học theo ngành, chuyên ngành phù hợp tiêu chuẩn chuyên môn của chức vụ, chức danh; thực hiện chế độ, chính sách theo quy định về đào tạo đối với cán bộ, công chức cấp xã là người dân tộc thiểu số hoặc công tác tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Phấn đấu đến năm 2025: 100% công chức cấp xã được đưa đào tạo đạt chuẩn về trình độ chuyên môn phù hợp yêu cầu chức danh công chức cấp xã theo quy định.

c) Đưa cán bộ, công chức, viên chức của huyện tham gia các khóa đào tạo trình độ sau đại học phù hợp với chuyên môn và yêu cầu của vị trí công tác, gắn với quy hoạch sử dụng lâu dài đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực của huyện chất lượng cao, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

d) Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự học đại học, sau đại học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Bồi dưỡng

a) Đưa cán bộ, công chức, viên chức bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch chức danh nghề nghiệp viên chức.

Phấn đấu đến năm 2025: 100% công chức được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức hiện giữ và tiêu chuẩn ngạch công chức của chức danh, vị trí được quy hoạch; 100% viên chức được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định.

b) Đưa cán bộ, công chức, viên chức bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ gồm: Bồi dưỡng quản lý cấp huyện; bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương ...

Phấn đấu hàng năm, 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm ngạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý; 100% viên chức giữ chức vụ quản lý được bồi dưỡng năng lực, kỹ năng quản lý trước khi bổ nhiệm theo quy định.

c) Bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học, tiếng Khmer

Bồi dưỡng tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; bồi dưỡng các kỹ năng ngoại ngữ (nghe, nói, đọc, viết) theo yêu cầu nhiệm vụ.

Bồi dưỡng tin học theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin theo yêu cầu nhiệm vụ.

Bồi dưỡng tiếng Khmer cho cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có đồng bào Khmer sinh sống và cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc Khmer.

d) Đưa cán bộ, công chức, viên chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm; bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm (kiến thức về Hội nhập quốc tế; kỹ năng, năng lực tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, đạo đức, văn hóa công vụ; quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài, thương mại điện tử, ...; ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử và các nội dung khác có liên quan).

Phấn đấu hàng năm ít nhất 80% công chức được cập nhật kiến thức pháp luật, bồi dưỡng về đạo đức công vụ, 70% được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực thi công vụ; hàng năm, ít nhất 60% viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp; cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành.

đ) Đưa cán bộ, công chức, viên chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh, lý luận chính trị theo tiêu chuẩn cán bộ, công chức, viên chức.

e) Đưa cán bộ, công chức, viên chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ đối với cán bộ, công chức cấp xã; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Phấn đấu đến năm 2025: 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ. Hàng năm, ít nhất 60% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng, phương pháp, đạo đức công vụ.

Người hoạt động không chuyên trách cấp xã được bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kỹ năng, phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong nhiệm kỳ.

3. Bồi dưỡng Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2021 – 2026 được bồi dưỡng kiến thức pháp luật; bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng và phương pháp ít nhất 01 lần trong nhiệm kỳ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức; đóng góp của cán bộ, công chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được đảm bảo từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, đóng góp của viên chức và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm xây dựng dự toán, quản lý, phân bổ và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo quy định hiện hành; ưu tiên bố trí kinh phí để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý, nữ, người dân tộc thiểu số, đối tượng quy hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (gọi chung là cơ quan, đơn vị)

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chỉ đạo thực hiện tốt công tác quy hoạch, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm nhằm đảm bảo chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định; đảm bảo hoàn thành mục tiêu của Kế hoạch này và phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức đối với vai trò và tầm quan trọng của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trong xây dựng và phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị; vai trò nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức, viên chức đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trong giai đoạn mới; nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được đào tạo, bồi dưỡng, học và tự học, thực hiện học tập suốt đời.

- Các cơ quan, đơn vị tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực quản lý, tổ chức đưa cán bộ, công chức, viên chức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với quy định pháp

luật và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị mình. Quan tâm công tác bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng công tác cho công chức, viên chức.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo từng giai đoạn và hàng năm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý gửi đến Cơ quan Tổ chức
- Nội vụ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện; chú trọng thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm và bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm đảm bảo mỗi cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng tối thiểu 01 tuần/năm theo quy định; quan tâm, ưu tiên cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức là nữ, người dân tộc thiểu số.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền, đảm bảo đúng đối tượng; không cử cán bộ, công chức, viên chức cùng thời gian đi học nhiều chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

- Tạo điều kiện và đảm bảo các chế độ, chính sách theo đúng quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức tự học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Lập dự đoán, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo đúng quy định; quản lý và sử dụng nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao theo quy định, đảm bảo mục đích, hiệu quả, tiết kiệm.

- Tổ chức đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức sau bồi dưỡng theo quy định, tổng hợp kết quả đánh giá gửi đến Cơ quan Tổ chức - Nội vụ để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện.

- Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

2. Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có liên quan

- Xây dựng đội ngũ giảng viên có năng lực, trình độ và cơ cấu hợp lý; mời giảng viên thỉnh giảng là cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cấp có trình độ lý luận và kinh nghiệm thực tiễn để tham gia giảng dạy.

- Phát huy mọi nguồn lực để triển khai thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đạt chất lượng và hiệu quả; tổ chức đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

- Phối hợp với Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của Ủy ban nhân dân huyện.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong lập dự đoán; tổng hợp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, phân bổ kinh phí đảm bảo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị từng giai đoạn và hàng năm theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong quản, sử dụng và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; tổng hợp, báo cáo kịp thời.

4. Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện

- Tổ chức triển khai, quán triệt các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đến các cơ quan, đơn vị; hướng dẫn, kiểm tra việc lập quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị. Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm trình Ủy ban nhân dân huyện ban hành để tổ chức thực hiện và báo cáo theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; kiến nghị đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị về thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm.

Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản về Ủy ban nhân dân huyện (qua Cơ quan Tổ chức - Nội vụ) **trước ngày 15 tháng 11 hàng năm.**

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh đến Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện. / *Tu*

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- BLĐVP;
- Cơ quan Tổ chức-Nội vụ;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Nga
Nguyễn Văn Nga